

Số: 63/KH-TCTTKĐA

Bình Phước, ngày 28 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2025

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP); Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Căn cứ Thông báo số 56/TB-VPCP ngày 23/02/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị tổng kết hoạt động của Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2024;

Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh Bình Phước ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện có hiệu quả, bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06/CP được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia.

2. Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là vai trò tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương, cùng với sự chung tay của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án, nhằm khai thác hiệu quả nguồn lực và tiềm năng của địa phương.

3. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra; kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Bám sát Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Chương trình hành động của Chính phủ, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là một yêu cầu khách quan, là lựa chọn chiến lược, là ưu tiên hàng đầu để phát

triển kinh tế nhanh, bền vững trong kỷ nguyên vươn mình, đất nước giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng và Nhân dân ngày càng ấm no, hạnh phúc.

3. Tinh thần triển khai gắn với 5 “tăng tốc, bứt phá” gồm: (1) tăng tốc, bứt phá trong chuyển đổi số, đưa công nghệ số lan tỏa đến mọi lĩnh vực của nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên 08% năm 2025 và ở mức hai con số trong những năm tiếp theo; (2) tăng tốc, bứt phá trong số hóa các ngành kinh tế, tạo ra bước nhảy vọt về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; (3) tăng tốc, bứt phá trong phát triển hạ tầng số, xây dựng nền tảng vững chắc cho nền kinh tế số, phải ưu tiên và xác định có trọng tâm, trọng điểm; (4) tăng tốc, bứt phá trong phát triển nhân lực số, trang bị kiến thức, kỹ năng cho thế hệ tương lai, sẵn sàng nắm bắt các cơ hội trong kỷ nguyên số; (5) tăng tốc, bứt phá trong phát triển Chính phủ số, xã hội số, công dân số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

III. MỤC TIÊU

Ngoài việc đảm bảo hoàn thành các mục tiêu trên 04 nhóm lĩnh vực (hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số) tại Kế hoạch số 382/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về triển khai công tác Chuyển đổi số và đảm bảo an ninh an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh năm 2025, theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, các cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu hoàn thành các mục tiêu như sau:

1. Chuyển trạng thái cung cấp dịch vụ công từ “xin - cho” sang trạng thái “chủ động - phục vụ”; đẩy mạnh xóa bỏ các thủ tục hành chính (TTHC) không cần thiết; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình hướng tới dịch vụ số cá nhân hóa, không phụ thuộc địa giới hành chính. Trong đó:

- 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến, 40% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến (trong năm 2025).

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được gắn định danh cá nhân (trước 30/6/2025).

- 100% TTHC áp dụng chính sách thu phí 0 đồng để thu hút người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến (trước 01/7/2025).

- 100% cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được định danh để có thể thực hiện TTHC trên môi trường trực tuyến (trước 01/7/2025).

- 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được tổ chức thực hiện theo hình thức trực tuyến (trong năm 2025).

- 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh (trong năm 2025).

- 100% Bộ phận một cửa thực hiện số hóa hồ sơ TTHC trước khi giải quyết theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/04/2023 của Văn phòng Chính phủ (trong năm 2025).



- 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức các bộ, ngành, địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã) phải xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc (trước 30/6/2025).

- 50% TTHC được phân cấp, ủy quyền giải quyết từ tỉnh về cấp sở, từ cấp sở về cấp huyện, từ cấp huyện về cấp xã (trong năm 2025).

- Thuộc nhóm 10 địa phương dẫn đầu về Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp Dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Hoàn thành việc xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành để làm sạch, phục vụ cắt giảm các thành phần hồ sơ giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Trong đó:

- 100% dữ liệu hộ tịch được số hoá và đưa vào khai thác, sử dụng phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (trước ngày 31/3/2025).

- 100% dữ liệu đất đai được số hoá và đưa vào khai thác, sử dụng phục vụ cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (trước ngày 30/6/2025).

- 100% học sinh trên địa bàn tỉnh từ lớp 1 đến lớp 12 đều có dữ liệu và học bạ điện tử (đến 30/6/2025).

- 100% bệnh viện trên toàn tỉnh triển khai bệnh án điện tử (trước 30/9/2025); ít nhất 50% dân số trên địa bàn tỉnh có Sổ sức khỏe điện tử được hiển thị trên VNeID, hướng đến ít nhất 50% dân số có bệnh án điện tử.

3. Đẩy mạnh khai thác tối đa tiện ích của VNeID, tích hợp nhiều giấy tờ điện tử, dịch vụ công trực tuyến nhằm tạo thuận lợi cho người dân trong thực hiện các TTHC, góp phần thúc đẩy mô hình hành chính không giấy, giảm bớt TTHC rườm rà và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

4. Đẩy mạnh các phong trào thi đua về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Quán triệt chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về chủ đề chuyển đổi số năm 2025 là: “Chuyển đổi số toàn dân, toàn diện, toàn trình để tăng tốc, bứt phá phát triển kinh tế số”, các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhóm nhiệm vụ như sau:

1. Nhóm nhiệm vụ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Các sở, ban, ngành tỉnh

- Khẩn trương có kế hoạch cụ thể hoá các nội dung đảm bảo hoàn thành mục tiêu số 01 tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Khẩn trương điều chỉnh quy trình nghiệp vụ cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử (VNeID) tương đương với giấy tờ thủ công khi thực hiện các thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân xuất trình giấy tờ phải sao y công chứng, hoàn thành trước 31/3/2025.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, xây dựng phương án đề xuất đơn giản hóa đối với 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt, trong đó, tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% TTHC và 20% chi phí tuân thủ TTHC nội bộ; tổ chức rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

- Tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý hồ sơ đúng hạn thực tế và trên môi trường điện tử; phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý.

b) Văn phòng UBND tỉnh

- Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng rà soát, đơn giản hóa TTHC, TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Bình Phước năm 2025, trên cơ sở đó tái cấu trúc lại toàn bộ quy trình nghiệp vụ để cắt giảm TTHC trên Cổng dịch vụ công (DVC) theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 và Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024, Công điện số 133/CD-TTg ngày 14/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ không yêu cầu người dân buộc phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa đối với các dữ liệu chuyên ngành đã được số hóa như đất đai, tư pháp để phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, hoàn thành trong quý II/2025.

- Tăng cường theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương đảm bảo hoàn thành các mục tiêu liên quan TTHC và DVC (Mục tiêu số 01) tại Kế hoạch này. Trong đó, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp cắt giảm, bãi bỏ, chuyển quyền giải quyết TTHC từ cấp sở về cấp huyện, cấp huyện về cấp xã, hoàn thành trước 31/5/2025.

c) Sở Tư pháp

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả liên thông điện tử 02 nhóm TTHC, khẩn trương rà soát, đánh giá lại tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời khắc phục khó khăn, vướng mắc về kỹ thuật, quy trình. Kết quả báo cáo về Tổ Công tác tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 15/3/2025 để theo dõi, tổng hợp.

- Rà soát, gắn số định danh đối với các bản lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp, thường xuyên kiểm tra, rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ, làm sạch dữ liệu trong Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

- Đối chiếu danh mục 154 TTHC có yêu cầu cấp phiếu Lý lịch tư pháp tại Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 khi đã triển khai trên VNeID để sửa đổi các quy trình nghiệp vụ không yêu cầu người dân xuất trình phiếu Lý lịch tư pháp giấy; thông báo rộng rãi các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, người dân trên địa bàn tỉnh về việc sử dụng phiếu Lý lịch tư pháp điện tử có giá trị tương đương với bản giấy, không yêu cầu công dân xuất trình bản giấy, hoàn thành trước 31/3/2025.

d) Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết áp dụng chính sách thu phí



không đồng để thu hút người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo ban hành trước 01/7/2025.

2. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

a) Sở Khoa học và Công nghệ: tiếp tục triển khai khung kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản 3.0, hoàn thành kết nối, tạo lập, tích hợp, làm giàu, chia sẻ và mở dữ liệu toàn diện phục vụ điều hành chính quyền thông suốt và phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Chi cục Thuế khu vực XVI

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương tham mưu Kế hoạch đẩy mạnh triển khai Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ trong năm 2025, gắn trách nhiệm của các sở, ngành có liên quan; đồng thời, chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai Tiêu đề án “triển khai thu thuế khoán hộ kinh doanh cá thể đối với các cửa hàng bán lẻ, hàng ăn và triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, quản lý các hoạt động kinh doanh online trên các sàn thương mại điện tử nhằm chống thất thu thuế”, phấn đấu đạt trên 50% cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên 8% năm 2025 và ở mức hai con số trong những năm tiếp theo.

- Triển khai kê khai, đăng ký, nộp thuế trên ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập, xác thực thông tin người nộp thuế trên các nền tảng của ngành Thuế trên ứng dụng eTax để sử dụng thuế điện tử cho các cá nhân, tổ chức.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường: chủ trì, phối hợp Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh triển khai Tiêu đề án “phát triển sàn thương mại điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tích hợp các đặc sản vùng miền của tỉnh” góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên 8% năm 2025 và ở mức hai con số trong những năm tiếp theo.

3. Phục vụ phát triển công dân số

a) Công an tỉnh: chủ trì, phối hợp UBND cấp huyện, cấp xã duy trì thu nhận hồ sơ cấp thẻ căn cước và định danh điện tử đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp thẻ căn cước và định danh điện tử; tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh các giải pháp tuyên truyền, hướng dẫn công tác tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, TTHC, triển khai các tiện ích trên VNeID như các DVC, sổ sức khỏe điện tử, sổ Bảo hiểm xã hội (BHXH), an sinh xã hội.

b) Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh: chủ trì, phối hợp với Cục C06, Công an tỉnh, Sở Nội vụ và các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai việc sử dụng VNeID để xác thực định danh tổ chức, cá nhân (từ mức độ 2) khi thực hiện các TTHC trên các hệ thống của tỉnh, đồng thời thay thế cho việc ký số, đóng dấu của người dân, doanh nghiệp trong các mẫu đơn, tờ khai điện tử tương tác khi thực hiện DVC trực tuyến.

c) Sở Nội vụ: chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã rà soát, cập nhật thường xuyên dữ liệu để phục vụ công tác chỉ trả trợ cấp an sinh xã



hội không dùng tiền mặt đến đối tượng người có công; tổ chức thu thập thông tin thân nhân của liệt sĩ chưa xác định hài cốt; phối hợp, vận động, thu nhận mẫu ADN đối với các trường hợp thân nhân có nhu cầu cung cấp ADN để kết nối với Ngân hàng Gen (ADN), Cơ sở dữ liệu căn cước, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định danh tính hài cốt liệt sĩ khi Trung ương triển khai tiếp nhận mẫu sinh phẩm từ các địa phương; phối hợp hoàn thành kết nối với Cơ sở dữ liệu người lao động với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện phân tích tình hình lao động.

d) Sở Y tế: chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức, hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, bảo đảm người dân có thể sử dụng sổ này thay thế cho Sổ khám chữa bệnh bằng giấy; khẩn trương chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh liên tuyến dữ liệu, bệnh án điện tử phục vụ khám chữa bệnh, liên thông dữ liệu giữa các bệnh viện trên địa bàn tỉnh với Bệnh viện Chợ Rẫy theo Công điện số 133/CD-TTg ngày 14/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ; chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện công tác chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt đến đối tượng bảo trợ xã hội.

đ) Bảo hiểm xã hội tỉnh: chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện tốt việc kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu theo quy định tại Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 10/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc liên thông điện tử dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, dữ liệu dân cư, dữ liệu hộ tịch để giải quyết hưởng chế độ ốm đau, thai sản, trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe.

4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

a) Sở Khoa học và Công nghệ: tiếp tục xây dựng hoàn thiện kho dữ liệu chung của tỉnh, đảm bảo tính sẵn có và liên kết chặt chẽ giữa các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh; tổ chức vận hành, triển khai Cổng dữ liệu mở và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; phối hợp với đơn vị, địa phương đảm bảo kết nối đối với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành về trung tâm dữ liệu của tỉnh; đảm bảo duy trì hoạt động ổn định, liên tục, không để gián đoạn Cổng DVC của tỉnh và hệ thống giải quyết TTHC tỉnh; kết nối với Kho dữ liệu điện tử của Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân trên Cổng DVC quốc gia phục vụ giải quyết TTHC.

b) Công an tỉnh: tiếp tục phối hợp với các đơn vị, địa phương làm sạch dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo: chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai xây dựng dữ liệu học sinh trên toàn tỉnh từ lớp 1 đến hết lớp 12, hoàn thành trước ngày 30/6/2025.

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường, phần mềm Tài nguyên môi trường, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, đảm bảo kết nối, làm sạch, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cắt giảm TTHC sau khi đã số hóa dữ liệu đất đai trong lĩnh vực đăng ký quản lý cư trú, lĩnh vực đất đai, hoàn thành trước **31/6/2025**; khẩn trương xây dựng kế hoạch ứng dụng dữ liệu đã số hóa để cắt giảm thành phần hồ

sơ trong giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp, hoàn thành trước ngày **15/3/2025**.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Cục thuế, Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thành triển khai liên thông giải quyết thủ tục hành chính về đất đai giữa cơ quan Công chứng - Văn phòng đăng ký đất đai – Thuế để cắt giảm giấy tờ và thực hiện nộp thuế, hoàn thành trước 31/6/2025.

đ) Sở Tư pháp: chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện việc cập nhật cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như dữ liệu quốc tịch, trợ giúp pháp lý theo quy định; phối hợp Cục nghiệp vụ Bộ Tư pháp đảm bảo hoàn thành cơ sở dữ liệu về lý lịch tư pháp trước khi bàn giao sang lực lượng Công an, thực hiện xong trước ngày 30/6/2025; hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch và có kế hoạch ứng dụng dữ liệu đã số hóa để cắt giảm thành phần hồ sơ trong giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp, hoàn thành trước ngày 31/3/2025.

e) Sở Y tế: chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện thường xuyên số hóa, làm sạch dữ liệu các đối tượng hưởng trợ cấp an sinh xã hội, trẻ em; đôn đốc, đảm bảo 100% các bệnh viện trên toàn tỉnh triển khai bệnh án điện tử trước 30/9/2025, liên thông dữ liệu giữa các bệnh viện tuyến huyện, tuyến tỉnh với các bệnh viện tuyến Trung ương, tận dụng dữ liệu đã được liên thông, liên tuyến để cắt giảm xét nghiệm sinh hóa cho người dân; tổ chức định danh các nhà thuốc, cơ sở khám chữa bệnh trên toàn tỉnh, hoàn thành trước 30/9/2025.

g) Sở Nội vụ: chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương có liên quan thường xuyên cập nhật thông tin người lao động trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

h) Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ điều chỉnh nội dung trường dữ liệu trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh cho phù hợp việc tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, hoàn thành trước 31/3/2025.

- Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, làm sạch thông tin dữ liệu tổ chức, doanh nghiệp hiện đang quản lý, đảm bảo đầy đủ, chính xác các thông tin để cấp định danh cho tổ chức, doanh nghiệp, hoàn thành trước 01/7/2025.

i) Sở Xây dựng: chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện triển khai giải pháp đánh số và gắn biển số nhà và định danh địa điểm theo Thông tư số 08/2024/TT-BXD của Bộ Xây dựng, bảo đảm gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

k) Chi cục Thuế khu vực XVI: chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh đẩy mạnh việc thực hiện làm sạch dữ liệu chuyên ngành thuế để đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, triển khai nhiệm vụ kê khai, đăng ký, nộp thuế trên ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập hệ thống, đảm bảo thu thuế khoán hộ kinh doanh cá thể và đẩy mạnh giải pháp triển khai

hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền chống thất thu thuế, thất thu ngân sách đạt hiệu quả.

l) Các đơn vị, địa phương còn lại: đảm bảo kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thường xuyên cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành đảm bảo duy trì dữ liệu luôn “đúng, đủ, sạch, sống” để phục vụ giải quyết, thực hiện các TTHC, các nhiệm vụ được Chính phủ, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ giao.

5. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

a) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nội vụ tham mưu hợp nhất Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh, Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh để thành lập Ban Chỉ đạo của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban, Trưởng các ngành là thành viên và ban hành quy chế hoạt động theo hướng dẫn, chỉ đạo của Chính phủ, hoàn thành trước 15/3/2025.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan hoàn thành kết nối hệ thống IOC của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác thông tin, phân tích dữ liệu phục vụ hoạch định chính sách tại địa phương, hoàn thành trước 31/3/2025.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh đáp ứng yêu cầu và đảm bảo an ninh, an toàn.

- Chủ trì phối hợp Công an tỉnh, Trung tâm dữ liệu Quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia; kịp thời cung cấp các thông tin cơ bản của công dân phục vụ hoạch định các chính sách phát triển kinh tế - xã hội; phối hợp làm giàu dữ liệu.

b) Sở Tư pháp: chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu, thực hiện cắt giảm các TTHC theo thẩm quyền.

c) Sở Nội vụ: chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh tăng cường kiểm tra công vụ đối với các đơn vị, địa phương việc triển khai thực hiện Đề án 06 và Chỉ thị số 04/CT-TTg, Công Điện số 133/CĐ-TTg... đánh giá trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Đề án 06 tỉnh (đảm mỗi quý ít nhất 01 lần); đề xuất biểu dương các điển hình tiên tiến, phát hiện xử lý vi phạm, xử lý nghiêm các cá nhân thiếu trách nhiệm, gây cản trở, khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

6. Nguồn lực triển khai

a) Sở Tài chính, Sở Nội vụ: phối hợp các đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh cân đối, đầu tư nguồn lực về tài chính, cơ sở vật chất, con người phục vụ nhiệm vụ của Đề án 06.



b) Sở Tài chính: tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 năm 2025 đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính rà soát, bố trí kinh phí tổng thể và có cơ chế đặc thù đối với các nhóm về dịch vụ xác thực, dịch vụ công, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá việc đào tạo nhân lực công nghệ thông tin kỹ năng số, an ninh, an toàn thông tin trên môi trường điện tử trên nền tảng MOOC, đề xuất cắt giảm chi phí đào tạo truyền thống, tránh lãng phí, tốn kém.

d) Các sở, ban, ngành, địa phương: chủ động rà soát nhu cầu đầu tư, trang thiết bị lập dự toán kinh phí phục vụ Đề án 06 đảm bảo đúng theo tiêu chuẩn, định mức không gây lãng phí ngân sách nhà nước.

7. An ninh an toàn

a) Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh thường xuyên rà soát, kiểm tra hiện trạng về hạ tầng thiết bị, phần mềm tại Trung tâm dữ liệu tỉnh, các hệ thống giải quyết TTHC các cấp để có phương án chủ động gia hạn bản quyền, nâng cấp, bổ sung thiết bị đã được kiểm tra đánh giá an ninh, an toàn thông tin đảm bảo kết nối liên tục với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Công an tỉnh: chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các Cục nghiệp vụ thuộc Bộ Công an thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin đối với hệ thống, máy tính kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh theo quy định.

8. Công tác tuyên truyền, phong trào thi đua

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố: tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các mô hình điểm, ứng dụng thẻ căn cước, VNeID, Sổ sức khỏe điện tử, cấp phiếu LLTP trên VNeID trên các trang mạng xã hội, các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

b) Ngân hàng nhà nước Việt Nam khu vực 12: chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Công an tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị có liên quan triển khai giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư trong đánh giá khả tín khách hàng vay phục vụ cho vay an sinh xã hội, ứng dụng căn cước, sinh trắc học trong rút tiền, tạo tài khoản.

c) Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu tổ chức phát động ít nhất 01 phong trào thi đua cấp tỉnh về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

d) Công an tỉnh: tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Giao dịch điện tử, Luật Dữ liệu nằm trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở các nội dung tại Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày

01/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2025, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, gửi về Công an tỉnh - Cơ quan thường trực trước ngày **10/3/2025** để theo dõi, tổng hợp. Riêng các đơn vị thuộc diện sắp xếp tổ chức bộ máy phải tổng rà soát các nhiệm vụ, công việc, hạ tầng, dữ liệu, bảo đảm kế thừa các kết quả đã triển khai, không làm gián đoạn việc quản lý, theo dõi, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đã đề ra.

- Chịu trách nhiệm triển khai và theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai nghiêm túc, đúng tiến độ, đạt hiệu quả các nhiệm vụ được giao, báo cáo về Tổ Công tác tỉnh tình hình, kết quả thực hiện để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan.

- Định kỳ hàng tháng (từ ngày 05 đến ngày 10 của tháng), hàng quý (từ ngày 05 đến ngày 10 của tháng cuối cùng của quý), 6 tháng (từ ngày 05/6 đến ngày 10/6) và năm (từ ngày 05/12 đến ngày 10/12) và theo yêu cầu đột xuất, báo cáo kết quả về Tổ Công tác tỉnh (qua Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Tổ Công tác Chính phủ theo quy định.

2. Công an tỉnh

- Căn cứ các nhiệm vụ Đề án 06 giao các sở, ngành, địa phương tại các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Tổ Công tác tỉnh, thường xuyên theo dõi, cập nhật tiến độ, kết quả lên trang theo dõi nhiệm vụ Đề án 06 của tỉnh tại địa chỉ <https://dean06.binhphuoc.gov.vn>; phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về Đề án 06, Chuyển đổi số và Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh tham mưu, tổ chức thực hiện Đề án 06/CP và các văn bản có liên quan tại địa phương bảo đảm chất lượng, hiệu quả; định kỳ tham mưu Tổ Công tác tỉnh báo cáo kết quả về Tổ Công tác Chính phủ theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, chủ động tham mưu Tổ trưởng Tổ Công tác tỉnh điều chỉnh các nhiệm vụ tại Kế hoạch nếu thấy cần thiết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Tổ công tác TKĐA 06 Chính phủ (Cục C06);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, TH11-KH.

**TM. TỔ CÔNG TÁC
TỔ TRƯỞNG**



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Tuệ Hiền